TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2026/HS-ST
Ngày: 27-03-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HUẾ, THÀNH PHỐ HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thanh Tân và bà Trần Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Phước Đình Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế, Số 174A đường Lý Thánh Tông, xã Phú Lộc, thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2026, đối với bị cáo:

Lê Quốc H; tên gọi khác: B; giới tính: Nam; sinh ngày 16 tháng 03 năm 2002 tại thành phố Huế; căn cước công dân số 046202004XXX; nơi cư trú: Thôn V, xã H, thành phố Huế; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 06/12 (bị cáo khai tại phiên toà học hết lớp 02/12); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quốc Th, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2025 cho đến nay; bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hồ Văn Huỳnh Nh, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn V, xã H, thành phố Huế; nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: số A đường liên khu B, phường B, thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn V, xã H, thành phố Huế; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hồ Văn Tr, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn V, xã H, thành phố Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 17 giờ 39 phút ngày 09/9/2025, Lê Quốc H sử dụng tài khoản Mesenger "Lê Quốc H" liên lạc với một người đàn ông tên V ở xã H, thành phố Huế có tên tài khoản là "B" (H không biết rõ họ tên, lai lịch, địa chỉ cụ thể) để mua ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). V đồng ý bán và hẹn H đến khu vực cầu lòn thuộc thôn H, xã H, thành phố Huế để nhận ma túy. Một lúc sau, H sử dụng số tài khoản 8880968XXX của Ngân hàng Thương mại cổ phần P mang tên Lê Quốc H chuyển số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) vào số tài khoản do V cung cấp là 0357646XXX của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ mang tên L (số tài khoản này do Lương Thị Ngọc H; sinh năm 2002; trú tại thôn V, xã H, thành phố Huế đứng tên chủ sở hữu). Sau đó, H nhờ Hồ Văn Tr (sinh năm 1990; trú tại thôn V, xã H, thành phố Huế) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75K1-527.XX chở H đi đến khu vực cầu lòn thuộc thôn H, xã H, thành phố Huế để lấy ma túy. Khi Tr chở H đi đến gần địa điểm trên thì H xuống xe, đi bộ khoảng 20 mét gặp V. Tại đây, V đưa cho H 01 (một) ống nhựa dạng ống hút, bên trong có chứa 05 (năm) viên nén hình trụ tròn màu đỏ, trên bề mặt mỗi viên có chữ "WY" (là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến). Sau khi mua được ma túy, H cầm trên tay, đi bộ về phía Tr đang đứng đợi thì bị Công an xã H, thành phố Huế phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số ma túy nêu trên.

- Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 (một) phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín bằng hồ dán, bên trong có chứa 01 (một) đoạn ống nhựa (dạng ống hút có sọc trắng vàng); bên trong ống nhựa có chứa 05 (năm) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, trên bề mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY"; bên ngoài có 02 (hai) chữ ký ghi họ tên Vũ Thanh T, 02 (hai) chữ ký ghi họ tên Lê Quốc H và 02 (hai) con dấu tròn đỏ của Công an xã H, thành phố Huế.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A18, màu xanh, IMEI số 866227060390xxx, kèm số sim 0865680XXX.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER, màu đen, biển kiểm soát 75K1-527.XX. Xe mô tô này do anh Hồ Văn Huỳnh Nh (sinh năm 2000; trú tại thôn V, xã H, thành phố Huế) đứng tên chủ sở hữu trên giấy đăng ký xe. Ngày 09/9/2025, anh Nh đi làm ăn ở thành phố Hồ Chí Minh nên để xe mô tô ở nhà thì Tr tự lấy đi, anh Nh không biết.

- Tại bản Kết luận giám định số 674/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Huế kết luận: 05 (năm) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 0,4858g (không phẩy bốn tám năm tám gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

- Hoàn lại đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế gồm:

+ 0,2858g (không phẩy hai tám năm tám gam) mẫu bột được nghiền từ 05 (năm) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (nêu tại mục 1, phần II).

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả niêm phong theo quy định.

- Về xử lý vật chứng: Các vật chứng nêu trên đang được tiếp tục tạm giữ, bảo quản tại Kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và đã được chuyển theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSKV4 ngày 10/02/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSKV4 ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quyết định truy tố theo bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/9/2025).

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) gói niêm phong chứa 0,2858g (không phẩy hai tám năm tám gam) mẫu bột được nghiền từ 05 (năm) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A18, màu xanh, IMEI số 866227060390XXX, kèm số sim 0865680XXX.

+ Trả lại cho chủ sở hữu 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER, màu đen, biển kiểm soát 75K1-527.XX.

Tất cả các vật chứng trên đã được chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Huế theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSKV4 ngày 10/02/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế.

- Về án phí đề nghị buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Quốc H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, bị cáo hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, làm người có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được kiểm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/9/2025, tại khu vực cầu N thuộc thôn H, xã H, thành phố Huế; Lê Quốc H đang tàng trữ trái phép 0,4858g (không phẩy bốn tám năm tám gam) ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an xã H, thành phố Huế phát hiện, bắt quả tang. Do đó, bị cáo Lê Quốc H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trên của mình.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,4858g (không phẩy bốn tám năm tám gam) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Lê Quốc H đã cấu thành tội phạm "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSKV4 ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế truy tố bị cáo về tội danh điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo biết rõ hậu quả của việc tàng trữ để sử dụng trái phép chất ma túy sẽ làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại xấu cho sức khoẻ và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo, góp phần vào việc đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này trên địa bàn thành phố Huế.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

[4.1] Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt; trình độ nhận thức, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế.

[4.2] Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần pH xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét các căn cứ quyết định

hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần để thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đang bị tạm giam, bị cáo phạm tội không pH vì mục đích thu lợi bất chính, có nhân thân tốt nên không cần thiết pH áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên "V" là người đã bán ma túy cho bị cáo Lê Quốc H và chị Lương Thị Ngọc H là chủ sở hữu tài khoản số 0357646XXX của Ngân hàng Thương mại cổ phần P đã nhận tiền do bị cáo H mua ma túy chuyển đến, quá trình điều tra chưa làm rõ được hành vi của những người này, nên chưa có cơ sở để xem xét xử lý. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với anh Hồ Văn Tr là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75K1-527.99 chở bị cáo Lê Quốc H đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định khi chở bị cáo H, anh Tr không biết bị cáo đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số lượng ma tuý hoàn lại sau giám định gồm 0,2858g (không phẩy hai tám năm tám gam) mẫu bột được nghiền từ 05 (năm) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A18, màu xanh, IMEI số 866227060390XXX, kèm số sim 0865680XXX là công cụ bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER, màu đen, biển kiểm soát 75K1-527.XX trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H, tên gọi khác: B, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc H 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/9/2025).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu huỷ: số ma tuý còn lại sau khi gửi giám định theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSKV4 ngày 10/02/2026, trong một gói niêm phong kín bằng giấy và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Lê Thị Tuyết A, 02 chữ ký ghi họ tên của Điều tra viên Trần Tất Thành C, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Huế và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Lê Quốc H bắt ngày 09/9/2025".

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A18, màu xanh, IMEI số 866227060390XXX, kèm số sim 0865680XXX; đã cũ, đã qua sử dụng.

- Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WINNER, màu đen, biển kiểm soát 75K1-527.XX cho anh Hồ Văn Huỳnh Nh.

(Vật chứng nêu trên đang do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Huế, thành phố Huế quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/3/2026) giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- CQ CSĐT CA thành phố Huế;
- CQ THAHS CA thành phố Huế;
- Thi hành án dân sự thành phố Huế;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4-Huế;
- Phân trại tạm giam H;
- Bị cáo H;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Ngọc Tú